

Số: /TTr-SXD

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

**TỜ TRÌNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng

| VĂN PHÒNG UBND TP HẢI PHÒNG |            |                  |
|-----------------------------|------------|------------------|
| <b>ĐẾN</b>                  | Số: 42475  | Ngày: 01/09/2025 |
| Chuyển:                     |            |                  |
| Số và ký hiệu HS:           |            |                  |
| ĐƠN VỊ                      | CHỦ TRƯỞNG | THÀNH VIÊN       |
| CT L.N.Châu                 |            | X                |
| PCT TT L.A.Quân             |            | X                |
| PCT N.M.Hùng                |            | X                |
| PCT T.V.Quân                |            | X                |
| PCT H.M.Cường               |            | X                |
| CVP H.V.Thực                |            | X                |
| PCVP N.H.Long               |            |                  |
| PCVP T.V.Thiên              |            |                  |
| PCVP N.T.Hùng               |            |                  |
| PCVP P.A.Tuấn               |            |                  |
| PCVP P.Q.Hưng               |            |                  |
| PCVP P.H.Hoàng              |            |                  |
| P. NV&KT,GS                 |            |                  |
| P. NC                       |            |                  |
| P. NN&MT                    |            |                  |
| P. TC                       |            |                  |
| P. TH                       |            |                  |
| P. VX                       |            |                  |
| P. XD&CT                    |            | X                |
| Ban TCDTP                   |            |                  |
| P. HC-QT                    |            |                  |
| TTPVHCCTP                   |            | X                |
| TTHN&NKTP                   |            |                  |
| Cổng TTĐTTP                 |            |                  |

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21/8/2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 56/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng;

Sở Xây dựng kính đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, ban hành Quyết định về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn.

Gửi kèm theo:

- Dự thảo Quyết định về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

- Danh mục và nội dung thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn thành phố Hải Phòng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Quý Tiệp**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 21/8/2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số /TTr-SXD ngày /8/2025.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng gồm 05 thủ tục hành chính. Chi tiết có phụ lục đính kèm.

### **Điều 2. Trách nhiệm thực hiện**

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định; cung cấp nội dung thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã,

phường đặc khu đề niêm yết, công khai; hướng dẫn tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định; xây dựng và ban hành quy trình nội bộ (nếu có) giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm nhiệm gỡ bỏ/thay thế quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố ngay sau khi nhận được Quyết định này.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm đăng tải công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác đúng quy định.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các công bố trước đây về thủ tục hành chính trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn có liên quan hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- CT, PCT UBND TP H.M.Cường;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND TP;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Hải Phòng;
- Các PVP UBND TP;
- Các phòng, đơn vị: TTPVHCC, XD&CT;
- Cổng TTĐTTP;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Minh Cường**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG (05 TTHC)**

*(Kèm theo Quyết định số            /QĐ-UBND ngày    /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

| TT | Mã TTHC  | Tên TTHC                                                                                                                                             | Thời gian giải quyết TTHC          |                                              | Địa điểm thực hiện                                                                                                              | Phí/lệ phí (nếu có) | Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp |                            | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|----|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |          |                                                                                                                                                      | Thời gian giải quyết theo quy định | Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định |                                                                                                                                 |                     | Dịch vụ công trực tuyến                                    | Dịch vụ bưu chính công ích |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 1  | 1.014155 | Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập | 15 ngày                            | 7,5 ngày làm việc                            | Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Sở Xây dựng; Ban Quản lý khu kinh tế)<br>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | Chưa quy định       | Một phần                                                   | Tiếp nhận và trả kết quả   | - Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15.<br>- Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn.<br>- Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.<br>- Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.<br>- Quyết định số 1216/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng |

| TT | Mã TTHC  | Tên TTHC                                                                                                  | Thời gian giải quyết TTHC          |                                              | Địa điểm thực hiện                                                                        | Phí/lệ phí (nếu có) | Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp |                            | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|----|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |          |                                                                                                           | Thời gian giải quyết theo quy định | Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định |                                                                                           |                     | Dịch vụ công trực tuyến                                    | Dịch vụ bưu chính công ích |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|    |          |                                                                                                           |                                    |                                              |                                                                                           |                     |                                                            |                            | về việc đính chính Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Quyết định số 18/2025/QĐ-TTg ngày 28/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập. |
| 2  | 1.014156 | Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa | 07 ngày làm việc                   | 3,5 ngày làm việc                            | - Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (UBND cấp tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải | Không quy định      | Một phần                                                   | X                          | - Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15.<br>- Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn.<br>- Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

| TT | Mã TTHC | Tên TTHC                                   | Thời gian giải quyết TTHC          |                                              | Địa điểm thực hiện                                    | Phí/lệ phí (nếu có) | Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp |                            | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----|---------|--------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |         |                                            | Thời gian giải quyết theo quy định | Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định |                                                       |                     | Dịch vụ công trực tuyến                                    | Dịch vụ bưu chính công ích |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|    |         | chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập |                                    |                                              | Phòng;<br>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. |                     |                                                            |                            | 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.<br>- Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.<br>- Quyết định số 1216/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc đính chính Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, Nghị định số 178/2025/NĐ CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Quyết định số 18/2025/QĐ-TTg ngày 28/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập. |

| TT | Mã TTHC  | Tên TTHC                                                                                                                           | Thời gian giải quyết TTHC          |                                              | Địa điểm thực hiện                                                                                                                                   | Phí/lệ phí (nếu có) | Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp |                            | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |          |                                                                                                                                    | Thời gian giải quyết theo quy định | Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định |                                                                                                                                                      |                     | Dịch vụ công trực tuyến                                    | Dịch vụ bưu chính công ích |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|    |          |                                                                                                                                    |                                    |                                              |                                                                                                                                                      |                     |                                                            |                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 3  | 1.014157 | Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập | 30 ngày                            | 15 ngày làm việc                             | <div>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Sở Xây dựng; Ban Quản lý khu kinh tế)</div> <div>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</div> | Chưa quy định       | Một phần                                                   | Tiếp nhận và trả kết quả   | <div>- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15.</div> <div>- Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn.</div> <div>- Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.</div> <div>- Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.</div> <div>- Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn.</div> <div>- Quyết định số 1216/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc đính chính Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm</div> |

| TT | Mã TTHC  | Tên TTHC                                                                                                                           | Thời gian giải quyết TTHC          |                                              | Địa điểm thực hiện                                                                                                           | Phí/lệ phí (nếu có) | Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp |                            | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |          |                                                                                                                                    | Thời gian giải quyết theo quy định | Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định |                                                                                                                              |                     | Dịch vụ công trực tuyến                                    | Dịch vụ bưu chính công ích |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|    |          |                                                                                                                                    |                                    |                                              |                                                                                                                              |                     |                                                            |                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|    |          |                                                                                                                                    |                                    |                                              |                                                                                                                              |                     |                                                            |                            | quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, Nghị định số 178/2025/NĐ CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Quyết định số 18/2025/QĐ-TTg ngày 28/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập. |
| 4  | 1.014158 | Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập | 15 ngày                            | 7,5 ngày làm việc                            | - Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (UBND cấp tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng;<br>- Trung tâm Phục vụ hành | Không quy định      | Một phần                                                   | X                          | - Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15.<br>- Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn.<br>- Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.<br>- Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày                                                                              |



| TT | Mã TTHC  | Tên TTHC                     | Thời gian giải quyết TTHC          |                                              | Địa điểm thực hiện       | Phí/lệ phí (nếu có) | Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp |                            | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----|----------|------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |          |                              | Thời gian giải quyết theo quy định | Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định |                          |                     | Dịch vụ công trực tuyến                                    | Dịch vụ bưu chính công ích |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|    |          |                              |                                    |                                              |                          |                     |                                                            |                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|    |          |                              |                                    |                                              | chính công cấp xã.       |                     |                                                            |                            | 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.<br>- Quyết định số 1216/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc đính chính Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Quyết định số 18/2025/QĐ-TTg ngày 28/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập. |
| 5  | 1.014159 | Cung cấp thông tin quy hoạch | 10 ngày                            | 05 ngày                                      | - Trung tâm Phục vụ hành | Chưa quy            | Một phần                                                   | X                          | - Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

| TT | Mã TTHC | Tên TTHC            | Thời gian giải quyết TTHC          |                                              | Địa điểm thực hiện                                                                 | Phí/lệ phí (nếu có) | Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, trả kết quả trực tiếp |                            | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|----|---------|---------------------|------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |         |                     | Thời gian giải quyết theo quy định | Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định |                                                                                    |                     | Dịch vụ công trực tuyến                                    | Dịch vụ bưu chính công ích |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|    |         | đô thị và nông thôn |                                    | làm việc                                     | chính công thành phố (Sở Xây dựng);<br>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | định                |                                                            |                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15.</li> <li>- Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn.</li> <li>- Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn</li> </ul> |

